

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023 và Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 25 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 173/2023/TLST-DS, ngày 29 tháng 5 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

+ Ngô Thị Diễm H, sinh năm 1977; địa chỉ số G, đường H, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ngô Thị Diễm T, sinh năm 1988; địa chỉ số E, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn:

+ Ngô Văn T1, sinh năm 1954; địa chỉ số A, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

+ Ngô Văn C, sinh năm 1983; địa chỉ số A, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ngô Thị Diễm T2, sinh năm 1979; địa chỉ số H, đường P, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

+ Nguyễn Hoàng Gia H1, sinh năm 2004; địa chỉ số H, đường P, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Minh H2, sinh năm 1978; địa chỉ tại thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận, đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy

quyền ngày 10/7/2023)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

Chia tài sản chung và chia thừa kế theo pháp luật cho Ngô Thị Diễm H và Ngô Thị Diễm T cùng đứng tên quyền sử dụng đất diện tích 116,8m², loại đất ở và trồng cây lâu năm (trong đó đất ở 90m² và đất trồng cây lâu năm 26,8m²) thuộc thửa 13-5 và 13-6 (trong đó thửa 13-6 diện tích 37,1m² làm lối đi chung), tờ bản đồ số 6, tọa lạc tại khóm T, phường T, thành phố V; thửa đất có vị trí và số đo được mô tả chi tiết theo Kết quả đo đạc hiện trạng khu đất ngày 11/8/2023 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V. (kèm theo Trích đo)

Chia tài sản chung và chia thừa kế theo pháp luật cho ông Ngô Văn T1, bà Ngô Thị Diễm T2, ông Ngô Văn C và cháu Nguyễn Hoàng Gia H1 cùng đứng tên quyền sử dụng đất diện tích 280,7m², loại đất ở và trồng cây lâu năm (trong đó đất ở 210m² và đất trồng cây lâu năm 70,7m²) thuộc thửa 13-1, 13-2, 13-3, 13-4 (trong đó thửa 13-2 diện tích 67,3m² và 13-4 diện tích 6,4m² để làm lối đi chung) tờ bản đồ số 6, tọa lạc tại khóm T, phường T, thành phố V; thửa đất có vị trí và số đo được mô tả chi tiết theo Kết quả đo đạc hiện trạng khu đất ngày 11/8/2023 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V. (kèm theo Trích đo).

Các đương sự có nghĩa vụ thực hiện kê khai đăng ký đất đai theo quy định của pháp luật.

2.2. Về chi phí tố tụng khác: Bà Ngô Thị Diễm H tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng bằng 3.638.000đ (Ba triệu sáu trăm ba mươi tám ngàn đồng), bà H đã nộp đủ.

2.3. Về án phí:

Bà Ngô Thị Diễm H và bà Ngô Thị Diễm T chịu 1.306.000đ (Một triệu ba trăm lẻ sáu ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 1.218.000đ (Một triệu hai trăm mười tám ngàn đồng) đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm biên lai thu số 0002080, ngày 16/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long. Như vậy, bà H và bà T còn phải nộp thêm số tiền 88.000đ (T3 mươi tám ngàn đồng).

Bà Ngô Thị Diễm T2, ông Ngô Văn C và cháu Nguyễn Hoàng Gia H1 chịu 2.326.000đ (Hai triệu ba trăm hai mươi sáu ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Ngô Văn T1 được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của

Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS nhân dân TP Vĩnh Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS TP Vĩnh Long;
- Văn phòng Đăng ký đất đai VL;
- UBND thành phố Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tấn Thành